

Lục Tỉnh Tân Văn

Directeur Politique — L. MARTY
 Rédacteur en Chef — NGUYỄN-V. CỎA
 ADMINISTRATION
 ET RÉDACTION:
 Rue de Calicut, 153-155 (1^{er} Etage)

GIÁ BÁN:
 Năm-kỳ, Trường-kỳ và Quý-năm
 Một năm 3 50
 Sáu tháng 2 00
 Mua báo thì kể từ ngày
 mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng
 mà phải trả tiền trước.

開新省大
 MỖI TUẦN LẺ RA HẠ KỶ:
 NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
 MỖI SỐ BÁO LẺ
 0 3 0 4
 TELEPHONE N° 475
 Adresse télégr.: LACTINE-SAI-GON

GIÁ BÁN:
 Bắc-Kỳ, Lào, Đại-Pháp
 VÀ THUỘC ĐỊA.
 Một năm 7 50
 Sáu tháng 4 00
 Ba tháng 2 25
 Ông s'abonne sans frais dans
 tous les bureaux de poste.

POUR LES ABBONNÉS, adressez
 à SAIGON: Aux bureaux du Journal
 à HANOI: Aux bureaux du Trung-
 Bắc-Tonkin.
 On traite à forfait pour les
 contrats de longue durée. Les
 prix sont payables d'avance.

MỤC LỤC

- 1. — Các đầu cầu xin của dân chúng Annam.
- 2. — Nam-kỳ thương-mại kỹ-nghệ hội.
- 3. — Tranh thương-tổng bình.
- 4. — Kim-biên minh đản.
- 5. — Thông báo.
- 6. — Nam-kỳ nông-nghiệp trường-lễ hội.
- 7. — Tự do di dân.
- 8. — Văn-nguyên.
- 9. — Hoàng-truyền.

Các đầu cầu xin của dân chúng Annam

Nhơn ngày mỗn hội hội đồng quản hạt, ông hội đồng Trương-vân-Ngân có đọc một bài diễn văn mà tở bày các đầu cầu xin của dân chúng Annam càng quan trọng-đặc với chư-hội viên quân hạt Langsa. Rồi tiếp theo đó, quan Thống-đốc cũng có đọc một bài đáp trả.

Vậy nay bản-quản xin diễn dịch cả hai bài mà ăn hành vào đây cho quốc dân rõ biết.

L. T. T. V.

Bài diễn từ của ông Hội đồng quản hạt Trương-vân-Ngân.

Bản quan Thống Đốc.
 Thưa chư-công.

Kỳ hội đã xong rồi, cái quyền vị của các hội viên dân công cử đã trải qua nhiều kỳ hội nghị, rồi đây cũng bắt đầu mang khóa. Những người đại biểu quốc-dân tưởng nhâm lúc phải tở bày các đầu sự nguyện của dân chúng Annam, trước là tở bày với đấng chủ quyền Chánh-phủ quản hạt, sau là tở với kẻ đồng liêu Langsa.

Dân chúng thuộc ngạch Annam mà chúng tôi thay mặt ở đây, là dân chúng những trong khi chính chiến đã tở bày tâm lòng ái-đại Đại-pháp chẳng chút ngại ngại; sự ngôn đã hiệp với sự hành, công luận Langsa đã từng không ngại cũng như các vị Đại biểu của nhà-nước cộng hòa trong xứ này đã làm lúc ban khen. Nam-kỳ chẳng những là hết lòng trung hậu mà thôi, mà lại còn ở với nhà nước bảo hộ khác khác chi tith con ở với cha. Nam-kỳ đã biết tùy theo sức hèn mọn của mình, chẳng quản đường bao quyền xả mà ráng sức kiến trì khẩn cỵ một các rất anh dũng đặng giúp đỡ Đại-pháp được thành công thắng trận. Nam-kỳ đã giúp người, giúp thổ sản, giúp của lại giúp công, giúp cho đến tợ lực tận tâm thì thôi. Đều ấy ai ai cũng phải công nhận, mà đâu cho bằng khôn khéo thế nào cũng không thể tở về cho hết.

Chiều theo tình cảnh trên đây, thì dân bản thổ sản đủ quyền phận mà kỳ thác tâm lòng sự nguyện của bầy con thảo bần cõi cực-đông này cho Đại-pháp là nước chiến thắng rất nên vinh diệu. Tôi nói dân chúng là hết thấy dân chúng Annam, bất luận hàng dân khố nhược siêu nạng, nào là người ruộng rày lớn nhỏ bất kỳ, mà những kẻ ấy là người đã làm

ra giàu có cho Nam-kỳ, cho đến những hàng dân giàu sang, có học thức, thầy đều hết tình hữu ái mà chung hiệp cùng nhau vào một đức sự nguyện và một đức ước ao.

Nam-kỳ thiết là thổ địa của Đại-pháp, quả thiết là một xứ đã tham nhiệm giáo hóa Đại-pháp hơn hết các nơi trong cõi Đông-dương hiện hiệp này. Nhưng vậy mà còn một đầu tở rất lớn tưởng ai công biết. Đầu tở ấy là người Annam ít được đư vào quyền chánh trọng nước.

Trước khi xuống lầu về chính quốc thì quan Toàn quyền Albert Sarraut đã nhơn trong một bài trường tượng cuộc tương lai rất lớn-lạc mà bày bõ cái vận mạng của cõi Tân-Đông-dương tại hội Hòa-hạch. Thì người Langsa cũng người Annam thấy đều vô tay bắt phải lấy tư qui hóa của đấng đại biểu nhà-nước Cộng-hòa. Trong ngày ấy, các vị Đại biểu ai cũng đều lãnh giáo trong tay rằng cử Đổng-dương sẽ tiếm tẩn vào chỗ phân quyền, sẽ đặng tự chủ một cách độc lập công bình. Mà đặng tự chủ như vậy, thì nhất là trong Nam-kỳ, người bản-địa sẽ đặng dựa vào một bầy người Langsa mà kiểm duyệt đều công ích của xứ cho châu đảo, và đặng chung cùng lo tith với kẻ đương quyền thêm thân mà hơn.

Thưa chư công, cái chương trình rất nên khoan hồng, rất nhâm ý hướng Đại-pháp như vậy thì đã đặng tham tith khắp cùng ngò hẹp hàng cùng trong Nam-châu này. Cái trường trình ấy ngày nay đã thành ra một cái qui lệ đã quyền cho sự ước mong của chúng tôi, bởi vì là của một đấng gồm đủ chức trách mà thay mặt cho Thượng-quốc phân thuyết cùng chúng tôi. Chúng tôi chẳng còn ngại gì mà chẳng hết lòng ước nguyện cho đặng thành công. Vậy thì chẳng kể chi sự chia lìa nhau, mà đâu cho những nói vì bởi chương

loại mà ganh gét nhau cũng phải hóa ra C-hữn.

Chắc chúng phải như vậy, chứ công cũng chẳng biết chẳng nhân là Đổng-dương đưng lại mà không có Chánh-quốc dẫn đạo thì chẳng bao giờ đặng về vang, mà bề chừng nào chúng tuân theo ý thực dân của Đại-pháp thì công chẳng xong gì. Rồi đó tới lại tòng luận rằng lợi ích của chúng tôi chẳng khi nào rời xa lợi ích Đại-pháp đặng, mà lợi ích hai bên vẫn thiết liêu lạc cùng nhau quá đối khẩn khít.

Hầu như bấy nhiêu lời mà ở trong nghị viện này xét rằng quả thiết là đức ước mong của dân chúng tương thiện, cần mẫn và bình tĩnh, thì bấy nhiêu cũng là một cái mục đích chánh lý. Thiết chẳng có chi là thái quá, chẳng có chi là phá hoại. Vậy xin chư công phải tăng gia mà nghĩ rằng chúng tôi nói đây là đã đến thời tiết, và chúng tôi công hiểu rõ rằng canh cải theo cách đó mà trông cho thành hiện sớm quá hay là không biết nhân nại mà chờ ngày thành tựu thì bất tiện quá. Vậy thời chúng tôi đã sẵn lòng tin người, thì chúng tôi cũng sẽ sẵn lòng kiên nhẫn. Chỉ duy người

bản-quốc phải do theo cái gốc ấy mà hiểu biết hiệp đồng ý kiến với Chánh-phủ Quản hạt cùng các vị đại biểu Langsa trong hội đồng Quản hạt thì đặng. Mà đã muốn làm đầu ý hiệp như vậy, thì tưởng công việc nên làm sao cho phân biệt cái công luận đích thiết của người bản-quốc với cái công luận của làm kẻ tùy tith mà đặt bày nói rằng công luận của dân Annam. Và cái công luận đích thiết trên đây thì hặng ngày đều đã bày tở rõ ràng trong các báo chương bản-quốc trong cõi Thuộc-tịa này. Nhưng vậy thì muốn bước mau đến nơi khôn số chi xuất và lý tài là một đầu công ích liên lý cấp thời, mà cũng là một đầu dân chúng bản-quốc thấy đầu chủ mục.

Tuy theo cái cơ nguyên vật sự, thì trong xứ này người Annam đặng thề nhiều hơn hết. Với hội này là đã biểu tòng trừ phần thuế nhơn thân mà chúng tôi đã cử định cái cách người bạch công luận công phải đồng ý như chúng tôi, mà có khi lại phải đồng mặc hơn chúng tôi nữa. Tuy vậy mặc dầu, chứ tùy theo cái công lệ phân công, ba triệu người Annam đối với một triệu người Âu châu, hãy chực ngàn người China, thì người bản-quốc có thể nói đặng như vậy: « Số chi tiêu là tôi. »

Mà số chi tiêu mỗi năm lại càng thấy tăng số tòng cộng mà gia thêm, năm 1918 thì số chi tiêu định đến mười triệu đồng.

Mà số chi tiêu gánh nặng mặc dầu, chứ người Annam cũng với lòng cam chịu. Song chẳng có lẽ gì mà dân Annam cảm mịch không xét nghiệm rằng cái sự hưởng nhờ chưa đặng đồng cân với sự quên xả. Con đường tân bõ vẫn đưng khu trí, đều ấy chẳng còn biện luận chi đặng; nhưng mà sách với vụ thuế khóa thì hãy còn xa lắm.

Khi nào mà chúng tôi xin mở trường thêm cho con nhà Annam, — mà và cái lòng ao ước học hành thì chỉ cầu xin

Nhà-nước bảo hộ một đặng mà thôi, — khi nào chúng tôi xin đảo kinh mức xản thêm, khi nào chúng tôi xét bổng hưởng viên quan Annam cho thiếu, chưa đủ xứng công lao cho đến rồi tuyền người làm việc hết đặng nữa, thì người ta trả lời với chúng tôi làm sao? — Trả lời như vậy: « Không có tiền chi xuất đư đặng. » Tiền chi phí cho sự giáo dục từ bốn « năm nay đã tăng lên gấp tư. Tiền chi phí tở về vụ xản đảo thì Chánh-phủ « Thuộc-địa đã định tở số rồi. Đều như « kinh rạch thì hãy ráng đợi đi. Hãy lo « mà làm cho xong các cuộc đã khởi « doan trước đó, hãy lo mà chuyên « của lúa gạo đã phát rồi trước đó, rồi hãy « lo mở đất hoan vu, cũng tith trong « đồng tháp mười sau. »

Hết thấy các cơ ấy, không chừng cũng nhâm lễ, mà tôi lại muốn tưởng cho rằng Chánh-phủ đã chước liệu mà làm cho cái lợi nguyên hĩa dụng cho các môi công ích của chúng tôi đặng thỏa thiện hơn.

Tuy vậy, nhưng mà cái địa vị của chúng tôi thiết là ghé gớm, không phương trông cậy; số chi xuất năm 1920 mà tith tòng đặng là may nhờ có tiền phụ cấp bắt thường gần 900.000 \$ của số tiền chi phí chung giúp cho, và nhờ có trích xuất trong kho dự bị một số gần 400.000 \$ mới thanh thối. Vậy mà trong các khoản phụ tở rất cần ích cho người bản-quốc như là việc giáo dục, việc khai kinh rạch cho nông mầu, sự canh nông thì lại chưa đủ cần dùng gì hết. Ấy đó nếu như muốn thì tith lấy công việc hiện tith cùng là lo cho đủ số tiền tăng bổng hưởng viên quan Langsa cũng viên quan bản-quốc mà nghị định hiện đưng sắp đặt, thì phải tăng những khoản thuế khóa mới nào cho đủ cần dùng về việc tương lai.

Thưa chư công, may sao mà thiết sự lại chẳng có hiềm tương chi cho làm và nếu như người nạt thuê Nam-kỳ mà đã chịu thuế nhiều quá đi nữa thì tở nữa (tưởng chắc cũng nên mở tăng những thuế mà buộc họ phải tòng xả cũng vậy còn kém thua sự cần đưng cho trong Thuộc địa nhiều lắm.

Nhơn đấng đại biểu bản-quốc tở bày đây cũng là hết tình cam quan Thống-đốc Langsa. Lần này là mới một

XA-BÔNG MAT-XAY
 Thuốc chữa đau xương



Con ngựa một sừng

HAO-VINH Công-ty
 (HÀNG ANNAM)
 146 Rue LeFevre, Saigon
 AGENT EXCLUSIF

ết thầy các
chứng đó

ôi và cũng
Gourbell
giữa hội-
má té ra
cò lộ nàu
cho người
lời với tôi
o nào mới
biết: coi
không.
am sao lại
n quốc mà
việc đã
an Langsa
rời bôn-
Annam
xét, rồi
h cái ấy
r janvier
er mars,
bây giờ
hết. Vậy
khuyến
thiết là
cái sức
ợm
mờ mây
?
biết gạo
đơn quốc
và thiết
ghe nông
v ruộng
ra chàng
kỳ thiết
l có một
mà như
hĩa dịp
thiên hạ
chắc là
bởi vì
tìn mùa
ợn buổi
đự toán
chàng?
a đồng;
hời bấy
a chúng
hỏi ngày
khó số,
oi biết,
sanh ra
làm chỉ
mà làm
ống cho
u phen
g. Nhưng
g kể cam
tìm mà
cho lúa
xứ sanh
bởi vì
ánh-phủ
ng thiệp
má giá
rong và
bát khỏi
tôi, vì
g. Nhưng
a chúng
mỏi đủ
bỏ sót
đán An-
càng
e có lẽ
hiệt hòa
chỉ kiểu
yên làm
ích của
thương
tùng hội
về sau

chàng còn phe đảng Annam nào mà
nghịch cùng lợi ích Đại-pháp, mà trong
khóa người báo hộ cũng người đảng
báo hộ mỗi đảng thế càng thêm đảng
chặc bên mà giúp vào cho quê hương
chúng tôi đảng giàu mạnh cao sang, thì
chúng tôi tưởng đả giết nên nhiều việc
lợi ích cho những kẻ công cử chúng tôi,
càng lợi ích cho Nam-kỳ lắm lắm.
Đại-pháp vạn tuê,
Nam-kỳ vạn tuê.

Kuan Thống-độc. — Ta cảm ơn
ông Hội-đồng Ngàn vì ông lấy thiết
tình mà nói hôm nay đó. Ta đây ta
thường lấy thiết tình mà nói, nên có
lẽ nào ta lại trách ông hay sao? Ta
lại khen ông biết dùng lời hòa hoãn
mà tá ý-kiến của ông.

Ta nói như vậy rồi, vậy ta sẽ xét
vời ông trong một vài khoản, theo
lời diễn thuyết của ông đó đặng cho
đán sự trong thuộc-địa này đầu
người Nam cũng vậy, đầu người
Pháp cũng vậy, hết lòng nghĩ ngờ
chỉ nửa.

Ta tưởng trong xứ Nam-kỳ này
chẳng có ai mà nghĩ ngờ lòng trung-
thành của đán Annam nữa, đầu
người Pháp đầu người Nam cũng
vậy. Bởi vì khi yếu cầu phải gọi
lính ra mặt trận thì Nam-kỳ phân
sự ven toàn; khi Đại-pháp phóng
quốc-trái thì đán Annam trút tiền
tích trữ mà cho vay. Chẳng có một
cuộc phước thiện nào, chẳng có
một cuộc nghĩa-quyên nào mà đán
Annam không tư trợ.

Ấy vậy chẳng có một người nào,
nhứt là giữa Hội đồng quân hạt này
là chỗ nhóm người gần gũi đán
Annam thán niên, hoặc khai điền,
hoặc hành chánh, chẳng có ai mà
nghĩ ngờ lòng trung thành của đán
Annam bao giờ.

Nhưng vậy mà những người thay
mặt cho đán Annam cũng nên
tò lòng trung thành hay cho thiên hạ
biết, đầu chẳng lợi ích chi thì cũng
làm cho trong xứ hết lo sợ về cử-
chất bất cần của một ít người thảo
thứ.

Còn những đời hi vọng của đán
Annam trong Nam-kỳ, mà ta tưởng
cũng là đều hi vọng chung của đán
Annam trong Đông-dương thì khi
quan Toàn quyền Sarraut tỏ rằng xứ
Đông-dương phải được rộng quyền
nội-trị, chúng ta phải được chuyển
chủ chút đỉnh, chúng ta phải được
liệu định về sự trong lai, về thế lực
của chúng ta đặng giúp ích cho Đại-
pháp và cho thuộc địa này, chúng
ta phải được thông thả mà lo bề
khai hóa cho để theo như ý Đại-
pháp trong chúng ta, khi ấy mới
người trong xứ Đông-dương và mọi
người trong xứ Nam-kỳ đều hiệp ý
với ngài hết thảy.

Ta tưởng từ khi quan Toàn-quyền
Sarraut về Đại-pháp đến nay ngài
đã lo làm mà làm sự ấy cho được;
và ta chắc quan quyền Toàn-quyền
ở đây ngoài cũng lo làm sự ấy nữa.
Ta lại cũng chắc từ này về sau các
quan Toàn-quyền lãnh cai trị xứ
này, ai cũng vậy, thấy đều cũng lo
làm cho chẳng những là xứ Đông-
dương đối với Đại pháp được thông
thả mà thôi, mà mối xích trong Đông-
dương này đối với Đông-dương
Hiệp-chúng cũng được thông thả
nữa.

(Vô luy).

Ta lại nói thêm lời này các nghi
viên Langsa trong Quân-bạt Hội-
đồng này nay cũng tỏ lòng muốn
cho đán Annam được dự vào việc
chánh-trị trong xứ.

Ta thấy trong những lời ước xin
có một lời cầu nguyện cho thêm số
đán Annam dự vào sự tuyên cử hội-
đồng quân hạt Annam, sự này chúng
ta đã thi thố về sự tuyên cử Cai-
tổng rồi, nay chư tôn lại xin trong
sự tuyên cử hội-đồng quân-bạt cũng
được rộng rãi như vậy. Các ông
Hội-đồng rồi, đây chẳng phải là
người thay mặt cho một bọn đán,
mà thiết là người thay mặt cho hết
thầy đán Annam, nay đã đả trí mà
phát biểu ý kiến của mình rồi.

Chư-tôn, chư-tôn coi đó coi có
phải là Hội đồng Langsa chẳng hề
có ý trái nghịch với chỗ hi vọng của
chư-tôn hay không? Các đấng ấy
là người đề xướng mà xin đều công-
lý giùm cho chư tôn chớ.

Chư-tôn có tỏ ý rằng có lẽ tại
một ít người đồng-loại của chư-tôn
bất cần, không giữ lời kin đáo,
không gìn lòng hòa hoãn nên chỗ
hi vọng của chư-tôn lo. Ta cũng
biết ý với chư-tôn và về đều ấy thì
ta xin khuyến chư tôn một lời. Văn-
chương nước Pháp là một văn-
chương rõ ràng hơn hết nên người
ta mới dùng trong sự giao thiệp.
Song văn-chương ấy cũng là một
văn-chương khó dùng. Có người
Pháp sanh trong nước Pháp, học
tiếng nước Pháp từ khi mới lọt lòng,
mà nếu sự giáo dục không hoàn
toàn, còn chưa dùng văn-chương ấy
cho trụng chắc thảy. Huống chi kẻ
đồng-loại của chư-tôn viết tiếng
Pháp chi khỏi dùng những câu tuy
họ không để là quan hệ, song người
Pháp đọc thì bất bình biết bao nhiêu.
Vậy ta khuyến những người Annam
viết tiếng Pháp phải đo dắn từ
tiếng; bởi vì thường thường đường
giao-tiếp của người Pháp và người
Nam mà đờ đần, ấy cũng là vì một
ít người đó viết tiếng Pháp vô ý,
không để làm thiệt hại cho đồng-
bang của họ. Vì vậy nếu thường
người Pháp hay ấy này vì thấy báo-
giới Annam tỏ tình như thế. Vậy thì
chư-tôn là người thay mặt cho đán
Annam, chư-tôn là người hiền nghĩa,
hòa hoãn và chu thân, chư-tôn phải
đắn lòng thảo-bạo của một ít kẻ
thiếu niên không luyện tập mà ra
viết nhứt-báo; chư-tôn phải nhắc
cho họ biết rằng trước khi viết tiếng
Pháp phải học chữ Pháp đã.

Lời diễn-thuyết của ông lại chỉ
rõ rằng ông không hiệp lỏa với một
người ấy. Chúng ta lấy làm vui lòng
lắm và ta cho ông biết rằng ông
làm như vậy thì hiệp ý với những
người Annam hòa hoãn cần thận,
mỗi ngày đến thì ta tiếp luôn luôn
và những người ấy cũng như ông,
không chịu nhẩy bỏ vào những cơn
cuộc hiểm nghèo và bất cần.
Bây giờ chúng ta nói đến sự cai-
lương tài-chánh. Nếu ta nói rõ tình
cảnh trong buổi này, xin chư-tôn
phải hiểu rằng, ấy là vì ta định
rằng nếu muốn cai trị cho mình
chánh thì phải nói cho rõ ràng cho
họ biết cách mình cai trị, mà nhứt
là bởi vì ta biết với quan Toàn-quyền
ngài cũng được hết lòng lo làm thế
nào đặng ngừa sự ấy.

Thiệt, hiện nay Nam-kỳ chưa
hường được các nguồn lợi trong
xứ. Chư-tôn cũng rõ biết rằng
cuộc tài-chánh trong Đông-dương
sắp đặt đây là dùng trong lúc Trung-
kỳ, Bắc-kỳ, Cao-mán, chưa có huê
lợi nên phải cậy giúp sức mà khai
hóa, phải cậy chi cai, là Nam-kỳ, bù
chi.

Nay chẳng phải như vậy nữa, quan
Toàn-quyền ngài cũng biết điều không
đòi cuộc tài chánh trong toàn hạt
Đông-dương thì cũng chế sự lại
thế nào đặng cho mỗi xứ đều dùng
hết lợi riêng của mình mà khai
quảng đường kinh-tế.

Chúng ta nên tin cậy ngài. Sự cai-
lương tài chánh đây là sự yếu cần
bởi vậy trong lời diễn-thuyết mới
hội Thưởng-nghi-viên đặng quan Toàn-
quyền sẽ nói tới sự ấy. Trong qui-
hội đây sẽ có một ít vị đến nhóm
Thưởng-nghi-viên. Tôi sẽ hiệp với
mấy vị ấy mà ráng lo cậy lòng đại-
độ của quan Toàn-quyền giúp làm
cho nên việc.

Ta cũng cảm ơn ông Hội-đồng
Ngàn, về sự ông thay mặt cho Hội-
đồng Annam mà tỏ rằng ngày nào
nhà nước cần dùng đánh thuế mới
thì hết thuế đều sẵn lòng ưng thuận
càng như hội-đồng Langsa. Chư-tôn
vẫn thấy rằng người Langsa chịu
thuế đã nặng rồi, mà mấy vị hội-
đồng Langsa cũng phải làm gương
mà tăng thuế nữa. Vậy thì người
Annam cũng phải tỏ ý rằng mình
cũng sẵn lòng làm việc bần phận,
nếu được vậy thì chúng ta phải tinh
lắm.

Ta cũng tỏ thật với chư-tôn rằng
ta rất động lòng về lời của chư-tôn
nói về bài diễn-thuyết của ta. Chư-
tôn cũng hiểu rằng yếu cầu phải lựa
lời thật mà nói, và ta thấy chư-tôn
đã cam on những lời ta nói thật đó.

Bởi vì lâu nay ta là một người
muốn dắt chư-tôn vào đường tự-do
kinh-tế mà ngày nay chư-tôn đi đó;
bởi vì ta lo lắng cho công dụng lực
của chư-tôn nên ta phải nói trước
cho chư-tôn ngần ngại đặng khỏi
sợ vào việc hiểm trở. Khi nào xê-
lúa thảy mau quá, thì người coi
máy phải bóp bớt máy lại. Khi nào
con ngựa vọt chạy thì người coi
ngựa phải thúc chặt cương lại. Ta là
chúa-tể Thuộc-địa này, ta lo lắng
cho công dụng lực của chư-tôn bằng
ta phải chỉ cho chư-tôn thấy rằng
nếu chư-tôn thái cấp thì chắc phải
làm hư công cuộc đặng khen mà
mỗi người Langsa ước ao cho thành
tựu đó.

Ta chỉ có nội những lời đầu chư-
tôn ngồi địa vị của ta đây chư-tôn
cũng phải nói thế ấy, mà những lời
ấy có người trong bọn cũng đã có
nói rồi. Ban sơ có nóng nảy chút
chút, mà nay đã hiểu lời chánh đáng
của ta khuyến lên đó rồi. Có một ít
người không hiểu hoặc có ý không
muốn hiểu như vậy Chư-tôn dùng
mặt chi và cứ rằng cứ đồng hòa
hòa hoãn giữ tình cần thận mà làm hoà
bì hết thảy người Langsa đều có
tay khen ngợi.

(Vô luy).

Còn việc rượu trắng và nha-phiến,
sự ấy ta chưa hề nghĩ tới. Ta mới
nghe lời của chư-tôn xin đó thì
đường như hữu lý. Vậy để rồi đây
ta sẽ nghiên cứu lợi của chư-tôn xin.
Ta cũng sẽ tỏ lại với quan Toàn-
quyền và ta chắc rằng hệ cuộc tài
chánh cải-lương cho đán Annam
được chung hưởng sự thịnh vượng
trong xứ thì lời của chư-tôn xin đó
sẽ phê ý được.

Còn sự gạo lên giá ta coi chư-tôn
không được hiểu rõ sự ấy cho lắm.
Chẳng phải là nói Nam-kỳ này vật
thực lên giá mà thôi, mà coi lại cả
và toàn cầu cũng vậy. Chư-tôn cũng
biết bên Đại-pháp đỡ ăn mắc là
đường nào. Trong các nước bên
Áu-châu đều cũng vậy hết thảy. Các
it ngày rày ta có được một bức thơ
bên Hồng-mao gọi qua nói rằng một
cái trứng gà bán ở pences nghĩa là
gần một các rưỡi bạc của mình.
Trong toàn cầu đâu đâu ăn cũng
mắc như vậy, không thể nào làm
sao cho hết được. Bên Đại-pháp
ngươi ta có tinh lập luật định giá đồ
ăn, song sự không thành bởi vì mới
đấy ta coi nhứt báo thấy xin hủy sự
ấy.

Ta tưởng có một ít người bị thiệt
hại về sự gạo lên giá mà thôi, còn
phần nhiều thì có lợi mà nhứt là
nhà làm ruộng thì lợi lắm. Vậy chớ
ai là người trừ lừa? Ta biết rồi;
chẳng phải người Langsa mà cũng
chẳng phải người China. Người trừ
lừa là Annam điển-chủ lớn, Annam
gặt lúa rồi vựa để dành chờ giá cao
mới chịu bán. Vậy thì lời của chư-
tôn than phiền thì nên than phiền
với mấy người ấy. Ta chắc nếu chư-
tôn khuyến những người ấy đặng
họ đứng vựa lúa thì khỏi lo sự gạo
mắc nữa.

Ông Hội-đồng Ngàn, ông đức lời
ông có nói rằng ông đặc bài diễn-
thuyết là có ý muốn cho người
Lan-sa đem lòng yêu mến đán An-
nam. Ta xin cho ông biết rằng sự ông
ước đó là sự thiệt đã có rồi, bởi vì
lòng yêu mến ấy chẳng hề lời bao
giờ. Những người Langsa ở trong
Thuộc-địa này một vì tình hai vì
lợi đều hết lòng với chư-tôn. Chúng
ta có ích lợi gì mà giao với người
khác mà không chịu giao với chư-
tôn. Ngày nào mà nhà lính xuất
cảng trong xứ này tựu tiếp được
vì Annam mà mua lúa thì họ có
thêm đặng khách China làm trung-
gian nữa đâu. Ta giám thấy mặt
cho mọi người mà hứa chắc như
vậy.

Chư-tôn, chư-tôn nên chắc ý rằng
hết thảy người Langsa đều có tình
thương mến đán Annam. Vậy chư-
tôn phải rằng mà niu chắc tình ấy
và đừng bất cần mà bỏ hồng đi; chư-
tôn không chịu đồng lỏa với những
người bất cần. Ta cảm ơn chư-tôn.

(Vô luy).

Ông Hội-trưởng. Tôi tưởng
tôi cũng được thay mặt cho hết thảy
Hội-đồng Quân-bạt nếu tôi nói chẳng
những là ông Hội-đồng Ngàn mà thôi,
mà hết thảy các ông Hội-đồng Annam
cũng vậy, rằng các ông đang cần gì
phải lợi lên yếu mệnh của chúng ta
vì lòng ấy xin... có điều động
hội-giới, cũng... quan Thống-độc
mười một đó.

Tôi tưởng cũng giúp ích cho niềm
thán ái của người Pháp và người
Nam trong lo liệu cuộc cải lương
tân hóa, nên những đấng thay mặt
cho đán lãnh cũng nên nói như vậy.
Các ông... của tôi sự bất cần
của... hoặc... hoặc...
trị... đồng đán chúng...
mà làm ngăn trở không vựa tron y
muốn của các ông được, và làm cho
chúng ta là đấng nước Pháp đầu
muốn giúp đỡ cho Annam cho mấy
đi nữa cũng phải đả tui.
Nếu người ta bình vực muốn cho
Annam sung sướng thêm mà dùng

lời hòa hoãn như lời của mấy ông Hội-đồng Annam vậy thì chắc không sự chộn rộn, chắc khỏi thấy những lời dè dặt xảy ra đó.

Tôi tưởng cái chi cần ích đã thành rồi. Các ông Hội-đồng đầu Langsa cũng vậy, đầu Annam cũng vậy, đầu Chánh-phủ Nam-kỳ cũng vậy, chúng ta đây đồng một lòng nắm tay nhau mà lo cho đường kính tế Nam-kỳ được tự do, lo cho xứ này được chút thông thả đối với Mãn-Quốc và như là đối với số công nho toàn hạt là đều cấp vụ về sự khoan nhượng xử này là xử chúng ta sanh trưởng, là xử chúng ta náo nức, là xử chúng ta phải bình vực hết lòng hết dạ.

Ấy vậy các ông cũng hiệp ý với tôi mà nói rằng chúng ta thấy thật tình mà đờ tay nắm bằng hữu Annam, và chúng rằng chẳng có phe Annam đối với phe Langsa; chỉ có một phe Nam-kỳ là phe người phải mà chúng ta theo đây và chúng ta chung mà lo lẫn.

(vở tay)

Ông Ngàn. — Tôi tưởng cũng được thay mặt cho các hội-đồng mà tôi là chủ tọa quan Thông-đốc Nam-kỳ, ông Hội-trưởng Hội-đồng quân-hạt và các ông Hội-đồng Langsa.

Hát bóng Cinéma

Tại hãng de la Pommeraye & Cie
Ở đường CATINAT môn bài số 158

Cho mượn dây hát bóng hiệu Pathe và nhiều hiệu khác.

Bán máy hát bóng, rọi bằng điện hát cũng rọi bằng hơi khí đã.

Bán máy chạy điện khi dễ thấp trong nhà.

Nam-kỳ thương-mãi ky-nghệ hội

Bản về sự cần ích của quốc dân

Ngày 27 Octobre 1919 hội Nam-kỳ thương-mãi ky-nghệ có mời mấy ông Hội-đồng quân hạt: Ông Minh, ông Ngàn, ông Trạch, ông Diệu, (ông Bảo vắng mặt) mà bàn luận về việc cần ích của quốc dân. Chủ nghĩa của hội Nam-kỳ thương-mãi ky-nghệ là muốn cậy mấy vị hội-viên quân hạt xin giùm Chánh-phủ mở thêm một hạng patente thấp nhẹ cho dân Annam ra buôn bán nhỏ có thể mà duy trì nổi cuộc thương mãi mới sáng tạo trong bốn xứ.

Bốn ông đều vưng ý của hội. Hội lại xin mời năm đến kỳ đi xét patente xin Chánh-phủ phái cho ông Hội-trưởng hội thương mãi hay là một người thay mặt cho hội làm phái viên đi xét. Còn trong Lục-linh cũng phải chọn một nhà thương mãi lớn mà xét trong bản tình.

Các viên hội đồng đều tỏ lòng ưng chịu.

Khi nhập hội thì M. Trân-quang-Nghiêm có xướng đọc một bài diễn thuyết như sau này:

Quy ông,
Nam-kỳ công-thương hội lấy làm may mắn mà đứng hầu tiếp mấy ông vào dự hội hôm nay. Ấy là qui ông muốn tỏ lòng cố cấp cùng bọn công-thương. Bởi vậy thưa hội công-thương, tôi thay mặt cho hội công-thương, đứng giữa này tỏ lời cảm tạ qui ông, chúng tôi lấy làm trân trọng ngày đại

hội hôm nay, chúng tôi sẽ ghi vào sử-ký hội mà tạc dấu bước của qui-ông. Qui-ông vẫn là rường cột của nước, lại là cha mẹ của dân, gánh lo cho ba triệu dân Nam-kỳ. Qui-ông là người tri thức xa nghe rộng thấy, biết rõ rằng:

Phàm dân nước nào cũng thế, dầu có sức học vấn cho lắm, mà dốt công-thương kỹ-nghệ cũng chưa dám gọi mình đủ sức chen bước nẻo văn-minh, bất quá xum xích trong nước, ngồi mà luận cuộc bề-dâu, chứ không thể hóa khai cho nước giàu dân thanh. Bởi vậy, nước nào muốn chen mình vào nẻo văn-minh, để danh trong võ-tru, đều phải lo cho nước thanh dân giàu, muốn cho nước thanh dân giàu, phải lấy thương-mãi kỹ-nghệ làm đầu mỗi việc.

Thối nước chúng ta, tục xứ chúng ta, ý ông bà chúng ta xưa, lại khác lắm: cho công-thương là hạ-biện để chữ sĩ đứng đầu, cho bố bo lo cho con cháu nhà, đặc chỉ thanh-văn ruồi dong đường loạn, nên quan trường thì chật như nêm, chen chon không muốn lọt, thường trường thì rộng, khách ngoại-bang vào ra thông thả, xem đường như chỗ không người, nhắc tới cũng khó buồn; quyền lợi xử mình bỏ lửng cho kẻ ly-hương dùm đau nơi ta, dặng cầm làm chủ.

Vi sự huất tước đầu đờn ấy, nên qui ông mấy mươi năm trước, đã tỏ lòng chiếu cố bọn thương nhơn đến chốn công đồng mà xin chế nhẹ phần sauh ý

Ấy là mấy ông muốn cho nước giàu dân mạnh, mau chen chon vào nẻo văn minh; đó là muốn nông chỉ đồng-bang và thương-mãi. Việc ấy Chánh-phủ đã phê ý, và có gởi cháu tri cho các tỉnh, truyền cho số thuế chánh ngạch chế sanh ý cho Annam như lời qui ông xin.

Nhưng mà rất tiếc thay, từ ấy những giờ chế ra thế nào chưa nghe, chưa thấy. Tuy vậy mà cũng là ơn trong của qui ông, muốn giúp đỡ thương nhơn và công nhơn lúc chưa vững bước.

Chánh-phủ ghe phen đã muốn giúp không phủ lòng bọn dân giúp giàu mạnh cho nước nhờ, ý thì rõ ràng như vậy đó mà việc làm chưa dặng đành rành, vì Chánh-phủ, dầu rằng chẳng muốn tùy theo thói tục trẻ nãi của ta xưa, mà cũng chưa chịu để cho sĩ nông công-thương dặng bước.

Lời tôi nói ra đây chẳng phải vô cơ, tôi xin, chỉ cho qui ông thấy, nhắc cho qui ông nhớ một điều nhỏ nhẹ hơn hết, là giấy thuế thân. Chánh-phủ cũng còn phân sang hèn dôi bạc, giấy thuế thân-viên quan màu khác, giấy thuế thân dân màu khác, lại bực quan thuế điểm chỉ, chứ không dặng kỳ tên như hàng viên quan chức sắc, đương ấy có phải là Chánh-phủ còn phân sang hèn dôi bạc chăng?

Và lại chúng tôi đây phần nào cũng là học thức vì nhiệt tâm cho chốn thương trường nên đành quyết từ chối chức: lễ gi Chánh-phủ để ơn cho nông chi cho chúng tôi bước tới làm gương chớ có lý dẫu không vì tôi.

Chúng tôi chẳng dám trách Chánh-phủ về điều ấy, vì còn e Chánh-phủ đa đoan quốc-sự mà lưỡng-quên, chúng tôi cũng chẳng dám ganh gò chi với viên quan, chính muốn cho

đoan hậu tấn noi gương, nên ước ơn riêng Chánh-phủ.

Bởi cơ ấy, chúng tôi mới cần thỉnh qui ông đến dự hội đêm nay, dặng mà cùng qui ông, bàn bạc đều hơn lễ thiết.

Qui ông đã có dạ can tru, sẵn lòng khai hóa, nên nhâm lời của tôi trần thuật đây là hữu lý, xin qui ông trước là vì đồng-chương đồng bào, sau là vì hội chúng tôi, xin dùm:

1° Chánh-phủ cho các sắc dân Annam đồng một bực về việc giấy thuế thân.

2° Chánh-phủ cho thi hành tờ châu tri, về sanh-y Annam trong hội này giảm chế cách nào cho dặng rõ ràng, hoặc lập một phần sanh-y để riêng cho Annam, bằng chẳng, cho sanh-y của Annam thấp hơn sanh-y của ngoại-bang một bực, nghĩa là: ngoại-bang lãnh sanh-y hàng nhứt, Annam huân bán sức đồng, dặng sanh-y bằng nhì; ngoại-bang lãnh hàng nhì, thì Annam dặng lãnh hàng ba, vân vân; dặng vậy thì việc xin của qui ông mấy năm trước mới là thành rồi.

Nếu qui ông không nhậm lời của chúng tôi, chịu đem cái số nguyên của chúng tôi vào giữa quân bat hội đồng mà xin công nhận, thì chúng tôi lấy làm may mắn mà cao rao khắp cùng rằng: chúng tôi đã e người rất xứng đáng thay mặt rồi, ngày sau đều số nguyên chúng tôi dặng thành rồi, thì công chúng tôi qui ông giúp sự Thương-mãi kỹ-nghệ nước Annam rất to. Công ơn ấy chúng tôi đời đời tạ dạ.

Xin lưu ý

Tôi hằng thật báy giờ có nhiều thuốc « Nam-Hồng-Tê » giả, bán tại Sài-gòn và đều trong Lục-châu, tôi lo cho qui ông, qui bà, dùng làm thuốc giả mạo ấy, chẳng những không hiệu nghiệm, mà còn hại tí vị nữa. Vậy qui ông, qui bà, muốn dùng thuốc thật, xin viết thơ hay là đời gong ngọc đến nhà tôi mà mua, tôi sẵn lòng tiếp rước và ăn cần lo cho vui lòng qui ông, qui bà luôn.

Nếu mua nơi khác thì tôi chẳng nhận là thuốc của tôi, vì trong cõi Đông-Dương này có một mình tôi có thuốc « Nam-Hồng-Tê » mà thôi.

Đỗ-Kính.

Madame HIEN, chez M. J. THANG
Ecole des Mécaniciens.
SAIGON

Tranh thương-tổng bình

Lời diễn-thuyết của M. Nguyễn-vân-Cur, về cuộc tranh-thương và cách lập « hội tiết dụng » tại Longxuyên.

(Tiếp theo)

Ấy vậy, báy giờ mình tiết coi, trong tranh-thương với khố-tru ngày nay chúng nó như đầu mà mang, chúng nó bỏ cuộc ra làm sao, chỗ nào là chỗ chúng nó yếu, rồi mình sẽ thương thế lực mình ra mà để chế chúng nó lại.

Nếu nghĩ cho kỹ, xét cho sâu, thì thấy chế mạnh củi người Trung-hoa là: rành nghề, giỏi thủ đờn. Và chẳng, người Trung-hoa họ học nghề thương mãi là tự thối mới sanh, cho nên chỉ lớn lên, họ rành nghề, trong toàn cầu đều biết vậy. Bài luận trong châu nào, quân nào, đều có thấy người Trung-hoa lại vâng bản buôn; dặng bực như thấy ta kia, là người

Đại-pháp công còn phải kiêng, phải nề họ trong nghề y. Cho nên về khoản đó chúng ta phải chịu sút, vì trong cuộc đả ta ở xứ Nam-kỳ đến ngày nay, số người rành nghề buôn trong nước người chưa dặng một.

Còn về khoản tư bản, thì chúng ta chẳng chịu sút, nếu mấy ông nhà giàu dặng bỏ việc nghi kỹ xưa nay, xuất bạc ra bán hiệp buôn bán, thì khách-tru làm sao mà hơn cho được. Tuy vậy, lúc khởi đầu buôn bán, về khoản tư bản đó, người mình có sút đều này: Minh mới ra, buôn bán, mình chưa quen lối ai, chưa từng giữ lời giao ước với ai, cho nên mấy nhà buôn bán lớn tại Saigon, chẳng khưng cho mình mua chịu, mấy nhà banque (hàng bạc) chẳng cho mình vay bạc rẻ mà khỏi thế chừa đó.

Và lại trong cuộc buôn bán, nếu mình chẳng được ai bằng chịu, chẳng có chủ mà vay bạc rẻ, thì dẫu mình có tư bản bao nhiêu nữa, dẫu mình rành nghề thế nào nữa, thì bắt quá mình buôn bán thôi là vớ, là may, có dẫu mà lợi được, có dẫu mà vớ cứu được, chứ còn khách-tru buôn bán đã lâu đời rồi, quen biết mấy nhà buôn bán lớn, mấy nhà Banque, đã từng cố điép giữ lời hứa, được chỗ tin cậy, nên mới được bằng chịu, được vay bạc nhẹ lời.

Như thế thì, về khoản tư bản tự mình có hơn họ (nhờ bạc mình ông nhà giàu hiệp lại) nhưng mà mình còn thua hai điều là 1° không được mua chịu, 2° không được vay bạc rẻ, tức là mình sút khách-tru trong khoản đó nữa.

Ấy đó, là hai chỗ rất mạnh mẽ của khách-tru, nếu mình chịu dặng chịu, chẳng chi hiệp hàn, thì thương khi dặng tận thế cũng không dặng cho lại khách-tru.

Còn cách họ bỏ cuộc thương-trường trong xứ Nam-kỳ như vậy: Tại Saigon, nơi các nhà buôn lớn của Langsa, hay là của người Dj-Quốc, nơi các nhà Banque, đều có người tin nhiệm gọi là mai-biến (comprador) họ có dặng kho tàng chích mà chủ má-chin này, vẫn là người giàu có lớn, họ gọi bạc nước nơi nhà Banque nào đó, rồi dặng báo lãnh cho vay bạc dặng họ ăn tiền dặng (họ báo lãnh cho bọn họ, chớ họ không báo lãnh cho bọn mình, việc này khỏi nói).

Còn tại Chy-lon, họ có dặng kho tàng để trữ hàng-hóa cho kếu là « tau-khau » họ sấm tau, ghe-chải, để vận tải hàng-hóa nơi tau-khau đó mà rai khắp các tiệm lớn trong Lục-linh, máy tiệm nhỏ, máy tiệm ở chợ nữa quê đến máy tiệm lớn tại tỉnh mà bỏ hàng.

Lại cũng tại Chy-lon họ có lập một phòng thương-mãi, hội viên toàn là những người buôn bán lớn để bình vực quyền lợi trong nẻo thương-trường của họ, để mà thông tin tức về giá hàng trời sự, thông tin về số hàng hóa xuất cảng, nhập cảng, rồi dặng vào thương-vực; phòng ấy điép dặng cuộc thương-mãi của khách-tru cũng như của người Nam-kỳ.

Ấy ông nghĩ rằng như thế, họ có má-chin bao kiết, họ có báo kiết, từa bạc chế họ, khi họ sấm tau, kê đó có tau-khau trữ dặng, rồi sấm tau, sấm ghe chài chuyên chở hàng hóa mà rai khắp mọi nơi, rồi lại họ còn có lập phòng thương mãi mà báo toàn-quyền lợi cho họ, mỗi một họ đều sấm, đặt kỹ sang, thủ tự điép dặng, họ cũng sấm, rồi lại, cùng nhau làm việc, họ cũng chạy mau như ngựa, họ người khách-tru nó ra buôn bán chẳng vững mình, chẳng nên cuộc; người khách-tru nào lại chẳng ham ra mà làm nghề ấy. Bởi đó họ nên, chúng ta mới thấy từ thị-thương cho đến nơi công-các, trong xứ Nam-kỳ này, dẫu dẫu

ai nê be
đó chúng
lân ta ở
rời rành
ra đứng

ta chẳng
đành bỏ
ra hùn
sao mà
đi đoan
người
ra buôn
h, chưa
ho nên
chàng
banque
c rêm

u mình
chủ mà
o nhiều
e nữa,
lỗ vốn
đầu mà
tú buôn
ây nhà
ây từng
lin cây,
ợc vay

òn tuy
ấy ông
nh còn
a chịu,
à mình
à,
mê của
chiết,
thi đến
cho lại

trường
Saigon,
a, hay
à Bùn-
là mải-
à mải-
ngời
oi nhà
h cho
bảo
đi nói),
o fang
khẩu
hàng
háp các
m nhỏ,
ây tiệm

ap một
bàn là
nh vực
ng của
ng tới
t căng,
phòng
khách-
ên-sỏi

ó mải-
tiền bạc
có lâu-
e chài
áp mọi
thương
o, mỗi
thứ tự
c, cũng
ng trong
trú nhỏ
àng nên
chàng
ho nên,
đến nơi
đầu đầu

ại chẳng có quán nhỏ tiệm to của
khách-trú để thâu thà lợi quyền của
quốc-dân ta, và làm chệ ta trong đường
thương-mại, chẳng khác nào một con
nhện-nhện kia bủa lưới mà bắt mòng,
bắt muỗi vậy.

Ấy đó, là cái trận mê-hồn khách-trú
bờ ra mà bắt nó giồng ta vậy. Các ông
nghe thầy có ghé chưa, có liệu phương
thế chi mà phá trận ấy hay là đánh
nhắm mắt chờ ngày thọ khốn?

(Còn nữa)

Casino de Saigon

Nhà hát bóng Casino Saigon là một
nhà hát bóng đúng bực nhưh không
hết trong cõi Nam-kỳ này vì những
hình hát đẹp là làm tại nhà Pathe
freres là nhà có danh tiếng hơn hết
bên Pháp-quốc về hình rạp. Hãy đến
cõi.

Tuần này có hát tuần. Thứ-mình.

Kim biên minh đầu?

Từ đồng bào ta ở Lục-tỉnh như là
Saigon và Cholon rập nhau để
chế bọn kiều-cư rồi cả thầy đều cử
động thương-tướng cho nhà nậu
biết ta là dân Hồng-lạc. Việc tuyệt
giáo với hàng nào khác chỉ tiếng
sấm nổ vang trời dậy đất. Thế mà
bọn khách trú chẳng lấy chi là neo
núng vì họ đã dùng tên kinh dân
nên thương-nghiệp của họ đã lâu
rồi, nên ngày ngày họ chăm nom để
vươi ta làm không nên việc đó.
Chư tôn là người trưởng thượng,
từng trải việc đời, ý kiến cao xa,
muru mô gồm đủ, ga tư hào phú,
lương bổng rộ cao, há nỡ nào
điềm nhiên toai mà để cho khách-
trú để dui lưng lấy hơn nửa sao?
Kia Chệch Lý-thiên-buôn lời vô lễ, nọ
bọn kiều-cư chẳng nề chẳng kiến,
Tối tử nghĩ chẳng chur tôn cũng
chẳng chịu cái nhục này, và
chư tôn cũng đồng thể mà quyết
ra tranh cùng khách-trú trong
cuộc lý-tại ngày này mà rủa nhục
cho chúng tộc ta. Vì lời tục thường
hay nói rằng: Ninh thọ tử, bất ninh
tho nhục.

Hiện nay bọn tôi đây thầy đều là
những đấng thiêu niên trí độ hẹp
hòi, nói tất một đều là chúng tôi
ngó không khác chút mũi, thế thì
chúng tôi phải làm như việc của chúng
tôi đã sờ sờ từ mấy tháng nay, lại
thêm lúc này lũ kiều-cư hằng tằm
chước qui mưu thần, đem đá bắt
lương mà nhiều hại ta trong việc
thương-mại, nên chúng tôi cầu chur
tôn chỉ bảo, giúp sức, dạy đường đi
mức bước, đem hết ý kiến Phạm-
lãi mà về vang cho chúng tôi.

Cúi xin chur tôn mau mau đầu hùn
lại cho động một số bạc cho lớn lao
hông có lo việc thương-mại cho kiếp
ngày giờ cạnh tranh, kia người
Annam xứ Léo không mấy người
lại gia tư vừa đủ xây dựng mà còn
chen vào đản. Lý-tại này, hướng chi
ta đây lại chẳng biết thương cùng
tộc ta, thế thì anh em ta trong Lục-
tỉnh đồng thấy tình cảnh ta như thế
thì trách ta biết vậy, lại đến chúng
đầu đầu đều daya lợi trong cuộc
thương-tương cùng khách-trú. Tôi
chứng ấy ta đâu có dạ nhiệt-thành
cho mấy làm ắt chẳng xong.

Vì biết cũng hiềm người thương
quê hương, nếu đồng bào song mặc
phận sự nhiều việc, không được

rảnh rang và lo cho kham cho xiết,
việc việc thương mại chẳng phải việc
trò chơi, vậy chúng tôi cúi xin ông
phán Sanh đã hồi hưu, chắc có đủ
ngày giờ, ra chút tài mọn, kén mấy
ông cư phủ ở Xóm-biên như là Ông
Tiếng, Tr, Bach, Lê, Hào, Tào, Lạc,
vân, vân... lập hùn nhứt đình là
bao nhiêu? và mỗi phần hùn là bao
nhiêu, đáng cho chúng tôi ngó một
bọn khách trú cho chán chường,
chờ mấy chủ n ở Kiềm-biên coi bộ
lớn lối và nghinh ngang quá lễ.

Một bọn thiếu niên.
Phnom-Penh le 30 Octobre 1919.
Chúng tôi lấy làm hạnh hạnh mà
được ăn hành bài này vào qui báo.

Rất đợi ot.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÒA
Giá bạc kho nhà-nước . . 91.35
Giá lòa, ta 68 kil. chớ tới nhà máy Cho-
lôn (bao trả lãi) : 625 tới 6450.

NAM - KỲ
(Cochinchine)

Ăn trộm

Đêm 1er rạng mạt 2 Novembre, ăn-trộm
vào nhà cắt cho ông quan-nam cai quản
ở Pháo-thủ ở, tại đường Lagrand ère,
số 7, mà bầy giờ ông quan-ta A... ở đó,
ăn-trộm leo lên vào, vào phòng ngủ, trong
phòng có để một cái tủ sắt nhỏ trên một
cái giường cây, ăn-trộm khiêng tủ sắt
nhỏ ấy đem ra vườn, cây ra mà lấy cái
chìa khóa từ sắt lớn để trong, trở lên
lầu mở tủ lớn ra (tủ lớn không khóa chữ,
nên dễ có chìa thì mở được liền) lấy
hết chừng ba trăm rưỡi đồng bạc và
trang vật nhiều lắm, (tinh phòng cũng có
7 muôn, 7 muôn rưỡi quan tiền tây.
Ông quan-tư nghĩ cho người lính hầu
của ông là tên Dương-Xương 28, tuổi không
chủ làm ăn. Nghĩ vậy vì không lý người
ngoài mà biết được ông để chìa khóa từ
lớn trong tủ nhỏ. Vì vậy ông kêu lính bắt
hết cả hai, còn đương tra xét.

Đánh lộn

Tôi bữa 1er novembre, trong đường
hẻm Pellerin, tên Minh và tên Ngạn với
Ng-thị-Sen là người Bắc-kỳ, 19 tuổi, lính
nhờn của thầy chưởng đầu. Phạm-vân-
S... gặp lộn om sòm một hồi hai người
kia đánh thị Sen rồi tròn mắt. Rồi đó
mặc lòng song Annam ta cũng biết
tuyệt giao với khách-trú vậy. Xưa
khi chúng thấy một quan chi của
Annam, chớ hiện ngày này náo là
người Nam-kỳ ở trong đường hẻm ấy
coi bộ rộ rạng làm như tướng muốn
hiệp phư đảng mà đánh nhau vậy. Quan
uấn thành, và quan thủy liền cho một
người lính tuần thành, một người lính
thủy tây, một người lính thủy Annam
gác tại đó máy bữa rày. Nhờ vậy mới êm.

NAM-KỲ

Nông-nghiệp Tương-tê

(Le syndicat agricole en Cochinchine)

(Tiến theo)

Đến ngày nay hội Nông-nghiệp
tương-tê trong Nam-kỳ ta mới có tại
tỉnh Mỹ-tho mà thôi và lại còn mới
quá; nên chưa có quyền tự-do đặng.
Các hàng chưa biết hội, cho nên
Nhà nước phải bảo lãnh với hàng.
Như vậy Nhà-nước phải xem xét các
việc của họ làm, đặng lấy phần chác

cho Nhà-nước. Vì vậy cho nên trước
khi gửi giấy nọ lên mà thế thì phải
gửi cho hội. Kiểm-sát của Nhà-nước
đặt ra chẳng mà xem xét lại.

Như không có đều chi trách trở
thi giấy nọ này phải giao tại nơi
Tòa-bổ giới lên hàng bạc mới đặng,
chớ hội không đặng phép gửi thẳng
lên hàng.

Bạc cho vay thế chun đất ăn lời
10%, một năm. (Nghĩa là trong vốn
một trăm đồng, mà trọn một năm có
10 đồng bạc lời mà thôi). Bạc lời
này thấu trước phần nửa khi phải
học vay. Trong 10 lý lời đây thì hàng
bạc lời 8 lý, còn lại hội 2 lý. Trong
3 lý về phần hàng đó thì có 2 lý hùn
hồng hàng phải thời hồi lại cho Nhà-
nước, về sự bảo lãnh cho hội, thì 2
lý do Nhà-nước cũng cho hội lại
chi phí.

Cách cho vay đây thì lấy luật cho
vay làm mẫu mà thi hành (pret sur
recolte) bởi vì chưa có luật chi khác.
Hội chưa có quyền tự do mà bán
tinh việc chi với các hàng bạc, đặng
mà làm to giao kết riêng. Bởi vậy từ
giấy nọ làm có một năm mà thôi,
tuy vậy hội đặng phép cho mỗi năm
trả bớt vốn mà thay giấy luôn luôn,
cho đến khi dứt số bạc vay.

Hạn lệ của hội Nông-nghiệp Mỹtho
đương cho vay bây giờ thì là năm
năm, còn số bạc vay cao hơn hết là
5000 đồng. Theo ý tôi tưởng thì số
bạc ấy và hạn lệ đó đủ mà làm cho
người bôn-quốc ta đặng nhờ; cho
vay lâu năm hơn nữa thì chẳng tiện
cho hội vì việc điền thổ lâu năm thì
phải đổi đời, thêm sự khó cho hội
trong việc thay giấy nợ.

Trong bài diên-thuyết về sự Nông-
nghiệp tương-tê hội, chúng ta đã
thấy có chia ra làm hai phần.

1^o Phần Canh-nông thì lo về sự
ruộng đất và đồ thổ-sản.

2^o Phần Ngân-hàng thì lo về sự
giúp vốn cho hội-viên mà thôi.

Theo ý tôi tưởng thì ai đọc bài ấy
rồi cũng cho phần Ngân-hàng là
trọng đặng hơn.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune libre)

Giương tốt đàng nêu

Tôi lấy làm tại chi mà thấy một
người bạn đồng liêu tôi làm nên
việc đại khái. Từ ta để chế bọn kiều-
cư, lại Kiềm-biên tuy là chỗ ta ngun
mặc lòng song Annam ta cũng biết
tuyệt giao với khách-trú vậy. Xưa
khi chúng thấy một quan chi của
Annam, chớ hiện ngày này náo là
người Nam-kỳ ở trong đường hẻm ấy
coi bộ rộ rạng làm như tướng muốn
hiệp phư đảng mà đánh nhau vậy. Quan
uấn thành, và quan thủy liền cho một
người lính tuần thành, một người lính
thủy tây, một người lính thủy Annam
gác tại đó máy bữa rày. Nhờ vậy mới êm.

MINH SĨ

Văn Uyên

(Variété Littéraire)

Cảnh vật Ai-lao

Rậm rạp là bề cỏ với cây,
Trước thêm sóng lớn cá đua tài.
Tiếng ngâm phụng gáy vang vai dạ,
Suối chảy đọng đến để mền tai.
Chén rượu tay mời chiếu chạng trăng,
Đế thì miêng vịnh thổi náo hay.
Mặt mình thông thá theo sơn thủy,
Bạc có hươu nai thế cả ngày.

Giang-hồ-khách:
Dũng-Đet

Vui với một vườn những cỏ cây,
Trở bóng, trở trái, trở thiên tài.
Gió lay buội các cành mé mặt,
Nước đỏ biền trang giọt thấm tai.
Vườn hú chim kêu chi chả rỏ,
Tiếng nghe thành thốt ngại càng hay.
Nhâm đậu thổ vị cho bằng đầy,
Khí rượu, khí thi, mãn quai ngày.

Kim-Đinh

Siêng lo săn sóc trái và cây,
Nằm ở rêu rau càng rở ròi.
Ba miêng no say ngồi vịnh mai,
Gió lùa thiên nhiên lùa êm tai.
Ngoài vườn đó vị xem cảnh đẹp,
Trong bệp gạo đây lại quai hay.
Chàng sự nằng nura nhà đố vững,
Từ đây an phận thế lâu ngày.

Ngũ-Loan
Thi-hưng-Toàn

Gió mát trăng trong dựa cột cây,
Mặc đầu say tình chẳng tranh tài.
It ai lui tới bực say mai,
Vàng tiếng lượn đăm bụi vậy tai.
Lấn thân vườn cây trồng lại bứng,
Ngưu ngao cuộc mới đở rói hay.
Giàu nghèo phú có trời xanh vậy,
Mừng đặng thung dung tự ở hững ngày.

Đạt-sĩ
Tiết-Cương

HƯỚNG TRUYỀN

(Sách)

Sự cần, đo, đong, lường

Nghe nói Nhà-nước có đặt lệ về
sự sủa cách cần, đo, đong,
liều, từ rất khắp cả Bắc, Nam
phải đong theo cách thức của Đại-
phủ. Nhưng Nhà-nước còn có ý
khôn dung cho sự thương-mại
nước nhà được tiện bề chuẩn-đăng-
cũ cho nên đã lần lần sửa đổi từ
nay về sau, phỏng nói trong mười
năm nữa thời mới nhất luật canh
hàng. Khi ấy mới được hiệp thể
quản được điều hòa.

Sự ấy cũng một sự rất hay cho
nước nhà; vì từ xưa đến nay thước
tấc cân lượng của ta không như-
đình; mà nếu cứ để như thế thời
thời biết đời, nọ cho thàn, nưc
mới chớ có sự cần, đo, đong,
liều, từ các nước văn minh.

Những lo của luật

Tự năm giờ chiều nay mười một
cho đến mười giờ trưa, ngày
12 octobre, gió đông-bắc thổi rất
mạnh, mưa gió này, âm-âm, à, à,
càng ngày càng thẳng ngon, làm cho
dân sự, nhớ đến trâu báo to ngày
15 octobre 1919, mà tôi thấy rằng
trần trụi, mưa gió này cũng phát gió
đông trong những ngày tới sau
mới đặng nước, chớ nên háy giờ
không tránh qua khỏi mà lo; may
sao từ một giờ chiều sập về sau thì
mưa gió nhẹ dần dần, rồi qua đến
bảy giờ tối thì tạm hẳn, và cũng
cũng đều mừng.

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỐI TRƯỚC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chê sư, kê nghiệp

ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ Lục-châu chur quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn ĐƯỢC-TÁNH LỢC-BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thư cho ông Solirène, ngài sẽ gởi cho không.

Tuy năm nay qua khỏi được trận bão nào thì mừng thoát được trận lụt, nhưng ngộ lại đến điển càng thêm ngao ngàn, chưa biết vụ lúa tháng mười sẽ đến đây, được mất thế nào!

Phnom-Penh Bazar

| Bán sỉ | Bán lẻ |
|--|--------|
| Đúc gỏi cỡ 30 bánh tô xuy vàng - 12 rúc | 1 00 |
| Kiên đề bình chụp, máy chụp hình, suy vàng, kiên dày, các bia (forma visile) 0-066 x 0-09 - 12 cái | 3 50 |
| Hình búp bê (poupée) - 12 con | 2 50 |
| Các viết đũa, mực ngòi suy vàng n° 2923 - 12 cây | 4 30 |
| Các viết đũa mực ngòi suy vàng n° 2925 - 12 cây | 3 20 |
| Giấy viết thơ có gạch hàng 22x0,13 mỗi tập 100 tờ đôi - 12 tập | 5 00 |
| Bầu trắng đá lót cỡ 30 dài (Annam) - 12 cái | 1 70 |
| Cartes postales gic A 1-châu, hình xứ Cao-mên | |
| Một trăm | 2 50 |
| Một ngàn | 18 00 |
| Khăn bàn lông dê bông hoa đỏ, 0-67x1-15 - 12 cái | 9 00 |
| Gởi saoutte remboursement. | |
| L. SOLIRÈNE. | |
| 25-26 Quai Pignet Phnom-Penh. | |

CÁO BẠCH

Kính công qui ông đang hay: Tôi có bán với bột làm nhũ, với quai, với 30 trái (thứ trắng) than chì được. Với của tôi bán ra để tự nhiên, chớ không có trộn thêm cái cho nặng cân như với của khách-trú vậy đâu. Với của tôi mà có cái chặc dính là vì cái ấy đã dính vào trong đá son-hố mà thôi.

Với của tôi bán cũng đồng giá với khách-trú làm tại Chợ-lớn, Chợ-quận, và mỗi một trăm tạ, trả tiền mặt tôi bớt cho qui ông 5 phần.

Là với của tôi ở tại Bền-cát (Gò-vấp). Còn muốn cho khỏi mua gạch ngói của khách-trú thì Annam cũng nên nổi lên một cái lộ gạch.

Có một người quen biết với tôi, và có một sở ruộng 416 mẫu tọa lạc tại hạt tía-định, cách chợ Bền-môn 2 ngàn thước. Ruộng này ở dựa mé Canal de Cáo-an-hạ và Canal de Tân-phủ-trung, có thể chuyên chở gạch ngói dễ lắm.

Ruộng này thị giá 6.000\$00 khi đi Notaire. Như ông nào chịu mua mà làm lộ gạch thì công ruộng mà xin khất dùm cho 200 mẫu ruộng đứng lấy của mà nằm gạch ngói, miễn là ướn số phi lên xuống v. v. trong việc khất ruộng này ông nào đứng làm lộ chịu; chớ tôi thì phải chửi không chịu nữa thêm tiền huê hồng chi hết. Nghĩa là tôi ra công không đặng giúp đàng bang cho nên một cái lộ gạch Annam kéo để khách-trú nói sao Annam của mình gạch ngói của y mãi đi vậy.

Như qui ông có muốn hỏi đến chi xin viết thư cho tôi.

Nay kính
L. SOLIRÈNE
Rue de Thap-mười 30 Cholon.

Cách tranh thương

Muốn buôn bán cho đắt mới hàng, thì phải đốt đèn cho thiệt sáng.

Người buôn bán Âu-châu cũng dùng cách đó; người china họ cũng dùng cách ấy.

Vậy thì đồng-bang nên đến tiệm Lục-tinh khách-lầu số 82 đường d'Espagne chợ Saigon, mà mua hoặc đèn khí, hoặc đèn lò là hiệu Best, mà đốt cho sáng; thì cuộc buôn bán mới thành vượng.

Tiệm đó có đủ các thứ đèn đẹp đẽ; và bán rẻ hơn các nơi.

Lời rao

Chúng tôi là thầy thuốc bác ở tỉnh Quảng-nam, vào làm thuốc trong xứ này đã lâu, chúng tôi có bài thuốc của tiên sư truyền lại kêu là Bá-chứng hoàn chuyên trị nhiều bệnh ngặt nghèo trong xứ Việt-nhiệt này, hoàn thuốc làm bằng thuốc nam tìm trong dãy núi Trung-kỳ thuốc này nên sức thuốc mạnh làm đã trị nhiều bệnh rồi rất hiệu nghiệm; chớ ông đừng là bị bệnh cho người mà còn trị được cho súc vật như heo, ngựa, bò, trâu.

Chúng tôi có gởi bán tại tiệm ông Bôi-quang-Nhu. Nếu ai muốn dùng cho khỏi dùng thuốc chặc xin gởi thơ tới tiệm ấy mà xin một tờ giấy coi trị bệnh gì và cách chuyên trị.

ĐOÀN-TRUC-MINH, L. V. V. A. T. I.
cần khải.

"NAM-PHONG"

MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỶ

Gia:

Tron năm 4\$00

Sáu tháng 2 00

Mỗi số 0 40

Phan-hòa-Thành

Grands magasins de soieries annamites et Françaises

DIPLOME DE MÉRITE

Exposition des arts franco-annamite

Hanoi 1915-1916 1917-1918

60 rue des Cantonnais 60

TONKIN HANOI

Kính công liệt vị khán quan được biết, bản hiệu xưa nay vẫn là nghề buôn và tinh xảo về nghề hàng tơ lụa bắc-kỳ. Hàng Annam và hàng tây. Xin kể các thứ hàng như sau này:

Satin hoa to và hoa nhỏ, cachemire hoa to và hoa nhỏ, faille hoa to và hoa nhỏ, bombay hoa, gi, nhung, alpagas, satinettes, sa tây hoa to và hoa nhỏ, damas noir, lụa tây, vân vân

Các thứ hàng Annam bản hiệu đặt đặt ra sau này:

Lương hoa to và hoa nhỏ, xuyên hoa to và hoa nhỏ, hàng hoa nhỏ, lụa đen và trắng, sợi đen trơn, the la cà, lụa có đò, lụa nguyên, lương hạt mèo, lương sa hạt, lương sao nháy, vân trơn, lãnh hoa và trơn, sa Annam hoa và trơn, cấp hoa Annam, lụa hoa satin, địa Annam, lụa tọng, nhiều quinbon.

Hàng gởi đi lời contre remboursement, khán quan có lấy mẫu (Echantillons) để xem thì viết thư cho bản hiệu xin gởi đi. Xin các vị khán quan chiếu có mua giúp cho, cảm ơn vô cùng.

Phan-hòa-Thành kính cáo

VỤ'A THUỐC ANNAM

(Dépôt de Tabacs Indigènes)

E. ĐÀU

N° 58, Rue Lefebvre, - SAIGON

NGỒ CÙNG ỒNG HÚT THUỐC

Thuốc Gò-vấp trừ tại Vạ đây thật là thuốc trồng lại đất Gò-vấp. Thuốc ngon, mùi dịu, làn trắng, khói thơm, hút không nóng cổ. Kinh mới Bao Hàng gia xa rộng lòng thì ăn Mưa trừ. Bán thử, và cung thỉnh chư Thượng gia trong Lục-châu. Tiệm nào muốn Trú Thuốc của Danh hiệu đăng bán lại, xin gởi thơ đến Tiệm tôi mà thương nghị. Tôi sẽ bồi âm phân rõ giá cả, cách gởi và cách trả tiền. Trong Châu-Thanh Saigon, cửa-Hàng nào muốn Bán-Lê thuốc Gò-vấp Cát-Sơn xin vui lòng sang đến tiệm tôi tại tiệm có Cát-Lê để đem Sĩ, đình Huế-Hồng một đồng lời ba cắt. Vốn tôi giữ một lòng chắc chắn giúp bực đồng-bang để Mua để Bán.

Lời hèn kính lễ bạn Đồng-Bang
Điền đặc thương nhau nơi cửa Hàng,
Đương bà Thương-trưởng danh mới lợi,
Đã người khi đã cõi Nam Phang.

VỤ'A THUỐC GÒVÁP
ở đường d'Ấy Bà-bà.
Chủ-vụ, E. H. V. Đ. A. T. I. K. H. C. O.
N° 58, Rue Lefebvre Saigon.

« Nguyễn-nhứt-Tân »

Tiệm Nhứt-Tân mới mở cửa hàng trước nhà thương Chợ-rẫy (Cholon) bán gạo, nước mắm, củi, thuốc, giấy và đủ đồ tạp-vật.

Có thợ sơn thiệt giỏi, lãnh sơn nhà cửa và các việc thuộc về nghề sơn thiệt khéo như thợ tây làm.

Có thợ may, lãnh may quần áo Annam, màu mà lại khéo, nếu qui vị đến một lần thì sau qui vị sẽ vui lòng đến hoài.

NGUYỄN-NHỨT-TÂN.

Lời rao cần kíp

Kính công qui ông, qui bà rồ: Thudamot là một xứ trà có tiếng, thuốc này nội trong Lục-châu. Nên tiện thiếp ở tại xứ trà có mua về chế và ướp làm được 3 thứ gọi là trà Nam-việt, để thế cho trà Tàu. Trà tiện thiếp chế ra đây mùi thơm, nước tốt lại ngon nữa. Dùng 2 ba lần rồi nước hãy còn đậm, vì trà lụa thiệt tinh khiết. Uống vào một lát, miệng thơm và ngọt ngọt.

Bản lệ từ 3 kilos sắp lên. Trà Nam-việt.

1. - Trà Nam-việt Huỳnh-thị-Mười có gói 4 lượng giá bán một cắt hai chiếm 0\$12
2. - Trà Nam-việt Huỳnh-thị-Mười Nhâm mỗi kilo, tám cắt 0 80
3. - Trà Nam-việt Huỳnh-thị-Mười có gói 4 lượng giá bán một cắt 0 10
4. - Trà Nam-việt Huỳnh-thị-Mười mỗi kilo nhâm bảy cắt 0 70
5. - Trà Nam-việt Huỳnh-thị-Mười có gói 4 lượng 0 08
6. - Trà Nam-việt Huỳnh-thị-Mười mỗi kilo, năm cắt ba chiếm 0 53
7. - Trà Nam-việt Huỳnh-thị-Mười Trà huê bán từ 3 kilo sắp lên 0 50
8. - Trà Nam-việt Huỳnh-thị-Mười cắt một kilo 0 35
9. - Trà Nam-việt Huỳnh-thị-Mười mỗi kilo 0 35

Còn như muốn mua trữ bán lệ 3 kilos gởi thơ đến tiện thiếp thương-nghĩ. Tiền gởi về phần chủ mua chi. Như ông bà có lập giao kèo từ 6 tháng sắp lên thì tiện thiếp sẽ để sự bán trả trong lịch ông bà cho một mình ông bà bán mà thôi.

Đang như một lần ai đã biết trà ngon thì ngon không cần xin quí ông, qui bà nữa, các qui trả của tiện thiếp đều có ghi tên « Cáo chén trên phố đường Nguyễn » và có nhiều gói có giấy chứng thường một năm Nhứt báo. Thế được giấy xin gởi đến Bảo-quản quốc-âm nào đó như Lục-tinh Tân-vân, Nam-trung Nhứt-báo. Thời-báo, Công-luân cùng nhiều báo quốc-âm khác. Để lên họ và chủ ở phố Nguyễn-nhứt-trình liền khỏi quốc-âm nào cũng có trả đường thẳng và đường tan, làm tại bồn xứ nữa.

Cúi xin qui ông, qui bà giúp tiện thiếp được thành tựu. Rất cảm ơn ngàn ngày.

Nay kính,
Madame HUYNH-THỊ-MƯỜI.
Chế và bán trà Nam-việt, và Trà huê tại Thủ-dầu-một.

XA-DONG MAT-XAY DEN

Vật làm rõ tầm

Hiệu con Rồng

HAO-VINH Công-ty (Hàng Annam) 307, Rue Lefebvre, Saigon ANNON EXCLUSIVE



Cách làm mau té tiền

Viết thư cho hãng Annam, Hào-Vinh Công-ty, 146 bis Rue Lefebvre... biểu gởi contre-remboursement (cách tiền trao) của lãnh nơi nhà dầy thép một hộp một trăm ve dẫu Essence de menthe, hiệu Lô-tiên, tốt nhất trong cõi Đông-dương, giá là mười lăm đồng (15\$00) mà thôi.

Viết thư đi, đừng bỏ qua dịp làm té tiền, đồng lăm. Ban đầu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu!

Cho không! Hãy coi cho kỹ. — Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thư đến mà mua dẫu trước, hãng Annam Hào-vinh Công-ty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xà-bông mặt-xây thiết, hiệu ngựa một sừng, (La Licorne), tốt nhất trong cõi Đông-dương hay là một ve dẫu thơm Essence pour Lotion: Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm dù một lít các thứ dẫu thơm ấy, tùy thích ai muốn thứ nào cũng được!

Hãy viết thư mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm té tiền đồng lăm.

Hãng Annam, Hào-vinh & Co 146 bis Rue Lefebvre Saigon, Kinh đồn.

CORDONNERIE-CHAPELLERIE TONKINOISE GRAVURE SUR METAUX ET MARBRES NGUYEN-CHI-HOA SAIGON - 83, Rue Catinat, 83 - SAIGON



Thêm đồng giày của tôi làm theo kiểu Lariga kim thời.

Tôi làm kỹ càng và thiệt tình bằng các thứ Da bên tây hết và tinh phải giá không mất, chờ không phải như chỗ khác làm pha-xấu mà bán rẻ.

Tôi có bán nhiều kiểu nón Casque thiết thực và chắc, loại bằng Ni-zam bộ Trắng và Vàng.

Tôi cũng có thợ giỏi khắc Con-đám Bằng-đồng chạm Mỏ-bia đá Cẩm-thạch để mã.

Có sẵn Sách Mẫu (CATALÔ) đủ kiểu và các thứ màu da gởi đến cho Quý vị lựa.

BÁN-SỈ CÓ GIÁ RIÊNG. NGUYEN-CHI-HOA Kính mời.

SOCIÉTÉ DES TABACS

DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Yên dấp Công-ty)

Tư-bổng 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại PARIS

Sở Cai-tri và công-xưởng tại HANOI

Đưa-đến trống thuốc lá tại KIM-XUYÊN và VĂN-KHÊ

Hiện có những thứ sau này gởi bán trong các hiệu:

Thuốc vản:

XI-GÀ. NINA.

Thuốc chữa vản:

COQ (Con gà)

vản vản

Và thứ thuốc lá vản, chiếu khách, hiệu

PAGODE (Cải chùa)

FAVORITES.

MÉTROPOLES

Advertisement for VICHY CELESTINS featuring a bottle illustration and text: KHOAN CHẤT THỦY (Thuốc nước khoáng), VICHY PHÁP-QUỐC-TUYỂN, VICHY GRANDE-GRILLE, VICHY HOPITAL, VICHY-ÉTAT BIỂU TÊ, BEL VICHY-ÉTAT, PASTILLES VICHY-ÉTAT, COMPAGNIES VICHY-ÉTAT.



PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐAM THIỆT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX

Của ông lương-y GULLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GULLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh MỤ PHẪU, đau trong TẾ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÁNH, ĐAU MINH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐÀM, BỊNH CỨM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh géc bởi ĐAM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Mất kĩ thuốc trị đăm nào mà không có đến kỹ tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XỔ nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux của quan lương-y Gullié.

Chớ bán cho người khác lấy là nhỡ: PAUL GAGE FILS, nhớt hàng bán ở: HANOI, đường: GARELLE ST. SEBASTIEN môn bài số 8, ở lại ở thành phố.

Advertisement for M. F. MICHEL, CAFFORT SUCCESSION, featuring text: CÓ MỘT MINH NHA NỮ CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÔNG VÀ LAM XE MÁY TẠI THÀNH St-Étienne, MÀ THỜI, M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. - SAIGON.

Certificat le 14 novembre 1919. Coton melle avec empainte de Saigon le 14 novembre 1919.

Saigon - Imp de l'Union L'Administrateur Gérant: NGUYEN-V N-CUA